TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số:159/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 242/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện G, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Hải T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Ngọc Sơn, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hải T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hải T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hải T nhất trí thoả thuận:

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Lê Khánh Chi, sinh ngày 24/12/2019 và cháu Lê Minh Hưng, sinh ngày 20/01/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự đều tự nguyện không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn anh Lê Hải T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hải T đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Hai bên đương sự đều nhất trí việc Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003024 ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả cho chị Hiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã Điềm Thụy;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy